

Số: 57 /2022/QĐST-DSST

Ba Vì, ngày 11 tháng 08 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Án lệ số 08 ngày 17/10/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2022/TLST- DSST ngày 08 tháng 04 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần B Đ L V.

Địa chỉ: Số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội,

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn Sơn, Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng Lân, giám đốc chi nhánh Thăng Long.

Người được ủy quyền lại: anh Bùi Tiến Dũng, sinh năm 1988 chuyên viên chi nhánh Thăng Long - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

- **Bị đơn:** Ông Lã Văn C, sinh năm 1953

Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn 3, xã Thuần M, huyện B V, TP Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản tiền nợ gốc và lãi suất: Vợ chồng ông Lã Văn C, bà Nguyễn Thị M phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt, Chi nhánh Thăng Long số tiền gốc là: 263.158.392 đồng(*Hai trăm sáu mươi ba triệu, một trăm năm mươi tám nghìn, ba trăm chín mươi hai đồng*) và số tiền lãi là: 42.785.757đ (Trong đó lãi trong hạn là: 33.550.084đ, lãi quá hạn: 9.235.673đ) tạm tính đến ngày 03/8/2022. Tổng cả gốc và lãi là: 305.944.125 đồng (*Ba trăm linh năm triệu, chín trăm bốn mươi bốn nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng*).

Lộ trình trả nợ như sau: Trong thời hạn 05 tháng kể từ tháng 9/2022 ông Lã Văn C, bà Nguyễn Thị M phải có nghĩa vụ trả hết số nợ cho Ngân hàng. Cụ thể: Trước ngày 25 hàng tháng, ông C và bà M phải trả cho Ngân hàng 5.000.000đ được trừ vào số tiền gốc. Đến ngày 25/01/2023 vợ chồng ông C, bà M phải tất toán toàn bộ số tiền nợ đối với Ngân hàng theo hợp đồng đã ký.

Kể từ ngày 04/8/2022, vợ chồng ông Lã Văn C, bà Nguyễn Thị M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2.2. Về tài sản thế chấp: Trường hợp vợ chồng ông Lã Văn C, bà Nguyễn Thị M không trả được nợ thì Ngân hàng TMCP Liên Việt- Chi nhánh Thăng Long được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì, TP. Hà Nội xử lý tài sản thế chấp theo quy định của Luật Thi hành án dân sự để thu hồi nợ, tài sản thế chấp là: *01 thửa đất diện tích 770m²(trong đó 300m² đất ở, 470m²*

đất vườn), tại thửa đất số 273, tờ bản đồ số 11, thửa đất đứng tên ông Lã Văn C, tại thôn 3, xã Thuận Mỹ, huyện Ba Vì, TP Hà Nội.

3. Về án phí: Ông Lã Văn C, bà Nguyễn Thị M thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện Liên Việt số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là: 7.200.000đ (*Bảy triệu, hai trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: 00060132 ngày 08/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Ba Vì;
- THADS Ba Vì.
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Phương Lan

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 463; 465; 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 30; điểm b, khoản 1, Điều 35, khoản 3, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 26 tháng 08 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2019/TLST- DSST ngày 25 tháng 07 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Bùi Văn Thái, sinh năm 1956

HKTT: Số nhà 39, đường Ái Mỹ, Phường Trung Hưng, TX Sơn Tây, TP Hà Nội.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị Bình, sinh năm 1963

Ông Vũ Huy Thái, sinh năm 1957

HKTT: Thôn Trung Hà, xã Thái Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1960

Đại diện theo uỷ quyền của bà Lan: Ông Bùi Văn Thái, sinh năm 1956

HKTT: Số nhà 39, đường Ái Mỹ, Phường Trung Hưng, TX Sơn Tây, TP Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tiền nợ gốc: Vợ chồng bà Bùi Thị Bình, ông Vũ Huy Thái phải có nghĩa vụ trả nợ cho vợ chồng ông Bùi Văn Thái, bà Nguyễn Thị Lan số tiền gốc

là 86.000.000đ (*Tám mươi sáu triệu đồng*).

Về lãi suất : Ông Bùi Văn Thái, bà Nguyễn Thị Lan không yêu cầu Tòa án giải quyết tiền lãi đối với bà Bùi Thị Bình, ông Vũ Huy Thái.

Kể từ khi ông Bùi Văn Thái, bà Nguyễn Thị Lan có đơn yêu cầu thi hành án dân sự bà Bùi Thị Bình, ông Vũ Huy Thái phải chịu lãi suất theo khoản 2, điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với khoản tiền chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Bùi Thị Bình, ông Vũ Huy Thái tự nguyện chịu 2.150.000đ (*Hai triệu, một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho ông Bùi Văn Thái 2.275.000đ (*Hai triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà ông Thái đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009463 ngày 25/07/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

THẨM PHÁN

- TAND TP.Hà Nội
- VKSND huyện Ba Vì
- Chi cục THA dân sự huyện Ba Vì.

- Các đương sự
- Lưu VP, hồ sơ.

Nguyễn Đức Thưởng

